

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 174/2017/DS-PT.

Ngày: 30/11/2017.

V/v: Tranh chấp “tiền họ (hụi)”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Hoàng Khải.

Các Thẩm phán: Ông Trương Đình Nghệ.

Ông Phạm Hoàng Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Như Ý – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang: Bà Nguyễn Thị Thủy – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 30 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 63/2017/TLPT-DS ngày 16 tháng 10 năm 2017, về việc “Tranh chấp tiền họ (hụi)”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 34/2017/DS-ST ngày 22 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hậu Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 08/2017/QĐPT-DS ngày 10 tháng 11 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim H; Địa chỉ ấp A, xã B, huyện V, tỉnh Hậu Giang (Có mặt).

2. Bị đơn: Bà Lê Thị Kim N; Địa chỉ ấp A, xã C, huyện V, tỉnh Hậu Giang (Có mặt).

3. Người kháng cáo: Bà Lê Thị Kim N.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ thì nội dung vụ án như sau:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim H trình bày: Vào ngày 20/3/2011 (âm lịch), bà có mở 01 chân hụi mùa loại 4.000.000^d/01 phần hụi, 03 tháng khui 01 lần, hụi gồm có 13 phần. Bà Lê Thị Kim N tham gia 01 phần và bỏ thăm 1.500.000^d đã trúng hụi nên hốt lần đầu tiên được số tiền 30.000.000 đồng, hụi mãn ngày 20/02/2014. Sau khi hốt hụi bà Kim N đóng lại được 05 lần hụi chết (theo mức hụi có lãi) với số tiền 20.000.000^d, còn lại 07 lần hụi chết bà Kim N không đóng. Mỗi kỳ khui hụi bà đều ghi số tiền kê hụi, ngày kê hụi vào tên người chơi hụi trong sổ hụi đã giao cho những người chơi, bao gồm cả sổ hụi của bà Kim N để xác nhận người chơi đã đóng hụi chết. Bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Lê Thị Kim N phải trả số tiền còn thiếu của 07 lần hụi chết là 28.000.000^d.

Bị đơn bà Lê Thị Kim N trình bày: Bà thừa nhận có tham gia chơi hụi của bà Kim H, thống nhất về thời gian mở hụi, thời gian khui hụi, thời gian mãn hụi, số tiền mỗi phần hụi và bà đã hốt hụi lần đầu được số tiền 30.000.000^d như bà Kim H trình bày là đúng. Tuy nhiên, sau khi hốt hụi bà đã đóng được lại 09 lần hụi chết đúng hạn với số tiền mỗi lần 4.000.000^d, tổng cộng là 36 triệu đồng. Còn lại 03 lần, do hoàn cảnh khó khăn nên bà đóng không đúng kỳ hạn mà trả dần, cụ thể như sau:

Lần 01, ngày 26/12/2013 trả 2.000.000^d.

Lần 02, tháng 9 năm 2014 trả 5.000.000^d.

Lần 03, ngày 15/7/2015 đóng 5.000.000^d.

Bà xác định đã đóng đủ hụi chết nên không đồng ý theo yêu cầu của bà Kim H, do 03 lần sau bà đóng hụi chết không đúng định kỳ, nên bà đồng ý trả lãi cho bà Kim H theo quy định tương ứng với thời gian chậm trả trên số tiền 12.000.000^d của 03 lần đóng trễ hạn. Lúc bà đóng hụi chết cho bà Kim H thì bà chỉ ghi sổ theo dõi, bà Kim H không có ký xác nhận cũng không có ai chứng kiến.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 34/2017/DS-ST ngày 22 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hậu Giang. Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim H.

Buộc bà Lê Thị Kim N có nghĩa vụ phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim H số tiền nợ hụi 22.150.000^d.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí; quyền kháng cáo và quyền cầu thi hành án của các đương sự theo quy định pháp luật.

Ngày 05/6/2017, bà Nguyễn Thị Kim H có đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm. Nội dung: Yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Lê Thị Kim N phải trả số tiền còn thiếu của 07 lần hụi chết là 28.000.000^d và yêu cầu tính lãi suất chậm trả theo quy định pháp luật.

Cùng ngày 05/6/2017, bà Lê Thị Kim N có đơn kháng cáo toàn bộ bản án. Nội dung: Bà không đồng ý theo yêu cầu của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang phát biểu về thủ tục tố tụng; từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử, Tòa án đã tiến hành đúng các thủ tục tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, giải quyết theo hướng sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không chấp nhận kháng cáo tính lãi của nguyên đơn và không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

Xét quan hệ tranh chấp cấp sơ thẩm thụ lý, giải quyết theo quan hệ pháp luật về “Tranh chấp tiền hụi (hụi)” là có căn cứ, đúng thẩm quyền.

Sau khi xét xử sơ thẩm, nguyên đơn và bị đơn kháng cáo đúng theo quy định tại Điều 273, Điều 274, Điều 276 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1] Xét nội dung: Nguyên đơn và bị đơn đều thống nhất vào ngày 20/3/2011 (âm lịch), bà Kim H có mở 01 chân hụi mùa loại 4.000.000^d/01 phần hụi, 03 tháng khai 01 lần, hụi gồm có 13 phần. Bà Kim N tham gia 01 phần và bỏ thăm 1.500.000^d đã trúng hụi nên hót lần đầu được số tiền 30.000.000^d, hụi mãn ngày 20/02/2014; Mỗi kỳ khai hụi bà Kim H đều ghi số tiền kê hụi, ngày kê hụi vào tên người chơi hụi trong Sổ hụi đã giao cho những người chơi, bao gồm cả Sổ hụi của bà Kim N để xác nhận người chơi đã đóng hụi chết. Sau khi hót hụi thì bà Kim N phải đóng lại hụi (Chết) mỗi lần là 4.000.000^d, và bà N đã đóng được 05 lần với số tiền 20.000.000^d, còn lại 07 lần với số tiền 28.000.000^d thì bà Kim N ngưng đóng. Cấp sơ thẩm chỉ buộc bà Kim N trả số tiền 22.150.000^d, nguyên đơn không đồng ý và kháng cáo yêu cầu trả đủ 28.000.000^d hụi (Chết) chưa đóng trong khi nguyên đơn đã giao tiền đủ cho các hụi viên khác và yêu cầu tính lãi đối với số tiền chậm trả.

[2] Bà Kim N thừa nhận đã hót hụi lần đầu được số tiền 30.000.000^d, và đã đóng hụi (Chết) cho bà Kim H đầy đủ, chỉ có 03 lần sau cùng đóng hụi không đúng định kỳ. Nay bà Kim N chỉ đồng ý trả lãi cho bà Kim H theo quy định tương ứng với thời gian chậm trả trên số tiền 12.000.000^d của 03 lần đóng hụi trễ hạn. Việc đóng hụi cho bà Kim H thì bà Kim N chỉ tự ghi sổ theo dõi, bà Kim H không có ký xác nhận và cũng không có ai chứng kiến.

[3] Xét chứng cứ “Sổ hụi” do bà Kim N cung cấp đối chiếu với lời khai của bà Kim H là trùng khớp. Bởi vì, nội dung trong Sổ hụi đã thể hiện 06 lần khai hụi thì bà Kim H đều ghi số tiền kê hụi, ngày kê hụi vào Sổ hụi cho bà Kim N để xác nhận việc bà Kim N đã đóng hụi chết được 05 lần với số tiền 20.000.000^d là phù hợp. Đối chiếu với thời gian mà bà Kim N tự liệt kê thời gian thanh toán nợ hụi

cho bà Kim H trong “Sổ hụi” thì từ lần đóng thứ 6 (ngày 20/6/2012 âm) là không chính xác, bởi lẽ năm 2012 có 02 tháng 4, do đó đến ngày 20/5/2012 mới là ngày khai hụi của lần thứ 6 của chân hụi, từ đó bà Kim N liệt kê các mốc thời gian trả tiền hụi cho bà Kim H về sau bị sai lệch; Nên không có cơ sở xác định bà Kim N đã đóng đủ hụi cho bà Kim H.

[4] Đối với 02 Tờ giấy ghi các con số (bút lục số 47 và 48) , mặc dù bà Kim H thừa nhận do bà ghi nhưng bà Kim H cho rằng đây là khoản vay khác, bà không thừa nhận đó là nợ hụi; Hội đồng xét xử xét thấy 02 Tờ giấy ghi các con số và chỉ có dòng chữ “Tính từ tháng 9 al nhượng” không thể hiện nội dung rõ ràng và không có nội dung trả nợ và trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm hôm nay bà Kim H không thừa nhận bà Kim N đã đóng đủ hụi, bà Kim N cũng không cung cấp được chứng cứ, chứng minh đã thanh toán đầy đủ tiền hụi cho bà Kim H; Do đó kháng cáo của bà Kim N cho rằng đã đóng hụi đầy đủ không có căn cứ chấp nhận.

[5] Từ những căn cứ phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy kháng cáo của bà Kim H yêu cầu bà Kim N phải trả số tiền còn thiếu của 07 lần hụi chết 28.000.000^d là có cơ sở. Đối với yêu cầu kháng cáo yêu cầu tính lãi suất chậm trả theo quy định pháp luật là vượt quá yêu cầu khởi kiện, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 471 Bộ luật dân sự 2015; Nghị định số: 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ về hộ, hụi, biếu, phượng; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị Kim H.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Lê Thị Kim N.

Sửa bản án dân sự sơ thẩm số: 34/2017/DS-ST ngày 22 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hậu Giang.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim H.
2. Buộc bà Lê Thị Kim N có nghĩa vụ phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim H số tiền nợ hụi 28.000.000^d (Hai mươi tám triệu đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của nguyên đơn, nếu bị đơn chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì bị đơn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị Kim N phải chịu: 1.400.000^d (Một triệu bốn trăm nghìn đồng).

Bà Nguyễn Thị Kim H được nhận lại 700.000^d (Bảy trăm nghìn đồng); Theo biên lai số 0008240 ngày 15 tháng 7 năm 2016 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Hậu Giang.

4. Án phí dân sự phúc thẩm:

Bà Nguyễn Thị Kim H không phải chịu, bà Kim H được nhận lại 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng); Theo biên lai số 0011468 ngày 05 tháng 6 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Hậu Giang.

Bà Lê Thị Kim N phải chịu 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng); Chuyển 300.000^d mà bà Kim N đã nộp theo biên lai số 0011467 ngày 05 tháng 6 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Hậu Giang thành án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án, ngày 30 tháng 11 năm 2017.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- TAND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Hoàng Khải